

Số: 68 /2025/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 15 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quan trắc môi trường
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 54/TTr-SNNMT ngày 28 tháng 7 năm 2025 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 134/TTr-SNV ngày 08 tháng 8 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quan trắc môi trường trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quan trắc môi trường trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2025.
2. Các Quyết định sau hết hiệu lực kể từ khi Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 41/2025/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Nước sạch và Quan trắc thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình;

b) Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hà Nam.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Quan trắc môi trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra Văn bản và Quản lý xử lý VPHC, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin - Công báo;
- Lưu: VT, VP2,3,7.

TC_VP7_Q_72

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Quang Ngọc

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quan trắc môi trường trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình

(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND
ngày tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quan trắc môi trường (sau đây gọi tắt là Trung tâm) thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình.
- Quy định này áp dụng đối với Trung tâm và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí

- Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, nhân lực, hoạt động, tài chính và cơ sở vật chất của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật.
- Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, có trụ sở làm việc và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 3. Chức năng

Trung tâm có chức năng cung ứng dịch vụ sự nghiệp công về tài nguyên môi trường, biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học, khảo sát thu thập số liệu, điều tra cơ bản về tài nguyên đất, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên môi trường biển đảo, phục vụ công tác quản lý nhà nước về bảo vệ tài nguyên môi trường theo nhiệm vụ và đơn đặt hàng của Nhà nước; xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu về nguồn thải; công tác thống kê về môi trường, ứng phó sự cố môi

trường; các hoạt động điều tra, khảo sát, đánh giá phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường; thực hiện các hoạt động dịch vụ quan trắc và phân tích tài nguyên môi trường và các hoạt động lập hồ sơ, báo cáo, tư vấn pháp luật và dịch vụ khoa học kỹ thuật, công nghệ về tài nguyên, môi trường cho các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Điều tra, khảo sát, quan trắc phục vụ thu phí bảo vệ môi trường đối với chất thải. Tham gia thẩm định tờ khai nộp phí bảo vệ môi trường và tổ chức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, khí thải công nghiệp và các loại phí khác liên quan đến tài nguyên và môi trường theo quy định.

2. Xây dựng chương trình, mạng lưới quan trắc tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện quan trắc theo chương trình, mạng lưới quan trắc đã được phê duyệt. Xây dựng cơ sở dữ liệu quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh theo quy định.

3. Thực hiện quản lý, vận hành các công trình quan trắc tài nguyên nước; trạm quan trắc tự động, liên tục môi trường nước, không khí và hệ thống nhận, truyền, quản lý dữ liệu quan trắc môi trường tự động, liên tục.

4. Tham gia các chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về tài nguyên, môi trường; tham gia ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm môi trường; tổ chức quan trắc giám định môi trường khi có yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước.

5. Xây dựng báo cáo kết quả quan trắc hiện trạng môi trường tỉnh và báo cáo hiện trạng môi trường chuyên đề hàng năm, báo cáo tổng quan hiện trạng môi trường địa phương; xây dựng báo cáo chuyên đề về lĩnh vực tài nguyên, môi trường, đa dạng sinh học, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu.

6. Thực hiện điều tra, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường làng nghề trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác bảo vệ môi trường làng nghề trên địa bàn tỉnh.

7. Thực hiện điều tra, khảo sát, đánh giá diễn biến tài nguyên, chất lượng môi trường, nguồn thải, nguồn ô nhiễm, biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học, tài nguyên đất, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên môi trường biển đảo phục vụ công tác quản lý nhà nước và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

8. Tham gia hướng dẫn thu gom, phân loại và xử lý rác, hướng dẫn vận hành, đóng cửa bãi chôn lấp chất thải rắn, lò đốt rác thải, công nghệ xử lý chất thải, nước thải, khí thải.

9. Tham gia thực hiện các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch về quản lý, xử lý ô nhiễm, cải thiện chất lượng các thành phần môi trường; quản lý, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên; biến đổi khí hậu; bảo vệ đa dạng sinh học; xây dựng cơ sở dữ liệu, thông tin môi trường phục vụ công tác quản lý nhà nước.

10. Tham gia tuyên truyền phổ biến pháp luật và kiến thức về bảo vệ tài nguyên, môi trường, quan trắc môi trường, đa dạng sinh học, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu.

11. Nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, ứng dụng chuyển giao công nghệ và dịch vụ về bảo vệ môi trường:

a) Sử dụng hiệu quả tài nguyên môi trường, tiết kiệm năng lượng, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và thân thiện môi trường;

b) Tái sử dụng, tái chế chất thải, xử lý chất thải, cải tạo phục hồi môi trường;

c) Kiểm soát, giảm thiểu ô nhiễm môi trường; quan trắc môi trường, dự báo các biến đổi môi trường;

d) Các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu.

12. Phối hợp đào tạo, cung cấp thông tin về môi trường; tổ chức tập huấn nghiệp vụ về quan trắc, phân tích môi trường; tham gia các chương trình hợp tác về lĩnh vực môi trường.

13. Thực hiện các hoạt động dịch vụ về quan trắc, giám sát môi trường (môi trường xung quanh, môi trường lao động, chất thải), trung cầu giám định, hoạt động thử nghiệm, phân tích mẫu trong lĩnh vực tài nguyên môi trường cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

14. Thực hiện các hoạt động dịch vụ tư vấn lập hồ sơ pháp lý về tài nguyên môi trường:

a) Lập báo cáo đánh giá sơ bộ tác động môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường, đăng ký môi trường, báo cáo vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải, khai thác nước mặt, nước dưới đất;

b) Lập báo cáo kết quả quan trắc giám sát định kỳ, báo cáo công tác bảo vệ môi trường, báo cáo tổng quan hiện trạng môi trường, báo cáo hiện trạng môi trường chuyên đề hằng năm, báo cáo chuyên đề về tài nguyên môi trường, biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học, khí tượng thủy văn cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu;

c) Lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó, khắc phục và xử lý các sự cố về môi trường, cải tạo phục hồi môi trường;

d) Tư vấn các thủ tục pháp lý khác có liên quan đến tài nguyên, môi trường.

15. Thực hiện các hoạt động dịch vụ tư vấn, thiết kế, lập dự án, thi công, giám sát thi công, chuyển giao ứng dụng giải pháp công nghệ, kỹ thuật đối với các công trình thu gom, xử lý chất thải (nước thải; bụi, khí thải, tiếng ồn; bùn thải; chất thải rắn; chất thải lỏng). Tiếp nhận và vận hành các công trình xử lý chất thải.

16. Liên doanh, liên kết, hợp tác với các tổ chức kinh tế, cá nhân để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập và quy định của pháp luật khác có liên quan.

17. Được ký hợp đồng thuê các tổ chức, cá nhân làm tư vấn hoặc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm Giám đốc và các Phó Giám đốc (Số lượng Phó Giám đốc được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành).

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, phụ trách, điều hành chung hoạt động của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động và kết quả công tác của Trung tâm;

b) Phó Giám đốc Trung tâm giúp Giám đốc Trung tâm thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Trung tâm phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc Trung tâm được Giám đốc Trung tâm ủy quyền thay Giám đốc Trung tâm điều hành các hoạt động của Trung tâm;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc Trung tâm và Phó Giám đốc Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn và tương đương:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Nghiệp vụ - Kỹ thuật;

- c) Phòng Quan trắc;
- d) Phòng Phân tích;
- e) Phòng Tư vấn và Công nghệ môi trường.

3. Các trạm:

- a) Trạm Quan trắc môi trường 1;
- b) Trạm Quan trắc môi trường 2.

Điều 6. Số lượng người làm việc

1. Số lượng người làm việc tại Trung tâm được giao trên cơ sở Đề án vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của Trung tâm và nằm trong tổng biên chế, số lượng người làm việc của Sở Nông nghiệp và Môi trường được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

2. Việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý, nâng bậc lương, thay đổi chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, điều động, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với viên chức, hợp đồng lao động thuộc Trung tâm phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện theo quy định của pháp luật, quy định về phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Trung tâm

1. Tổ chức thực hiện Quy định này và các quy định khác có liên quan.
2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của Trung tâm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm hoặc Đề án điều chỉnh vị trí việc làm (nếu có), cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức và số lượng người làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.
3. Bảo đảm chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định; thực hiện quy định công khai, trách nhiệm giải trình hoạt động của đơn vị theo quy định của pháp luật.
4. Thực hiện quy định công khai, trách nhiệm giải trình hoạt động của đơn vị theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Sửa đổi và bổ sung Quy định

Sở Nông nghiệp và Môi trường thường xuyên rà soát các quy định của pháp luật có liên quan đến hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm để kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành./.